TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2022/QĐST-DS	*YL, ngày 02 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu X, xã L, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà Đinh Thị T, sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu P, xã L, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Hoàng Quốc Việt - Luật sư thực hiện hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đinh Thị T trả cho anh Trần Văn L, tổng số tiền gốc là 42.120.000đ (Bốn mươi hai triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng), được trả làm 02 lần như sau:

Ngày 25/3/2022 trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Ngày 25/4/2022 trả 22.120.000đ (Hai mươi hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn cho anh Trần Văn L số tiền 526.500đ (Năm trăm hai mươi sáu nghìn, năm trăm đồng).

Miễn cho bà Đinh Thị T số tiền 526.500đ (Năm trăm hai mươi sáu nghìn, năm trăm đồng).

Trả lại cho anh Trần Văn L số tiền 1.053.000đ (Một triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0008423 ngày 05/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh